

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-PT
Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh.

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Thu Trang

Bà Dương Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Huỳnh Đ, sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố S, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Kim N; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Giang Đình H (Phê), sinh năm 1999; tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố S, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giang Văn H và bà Lê Thị Bích Đ; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Tại Quyết định số 251/QĐ-XPHC ngày 26/6/2019 của Công an xã AT, huyện TB (nay là phường AT, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh, xử phạt Giang Đình H số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt);

tiền án: Không; bị bắt tạm giữ ngày 18/8/2019, tạm giam ngày 27/8/2019 đến ngày 14/01/2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Duy K (Đoàn), sinh năm 1999, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 4, xã TV, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khu phố S, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc S và bà Châu Thị Ph; có vợ tên Lý Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trương Văn H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

Ngoài ra, còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17/8/2019, do có mâu thuẫn trong lúc uống bia nên nhóm của Nguyễn Huỳnh Đ đánh nhóm của Đặng Minh Th tại quán “X” thuộc khu phố S, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh thì được mọi người can ngăn. Đ gọi điện thoại cho K Đình H nói bị đánh tại quán X và kêu H đem hung khí đến hỗ trợ. Cùng lúc này, Trần Duy K chạy xe ngang thấy Đ và nhiều người đang đứng trước quán nên dừng xe lại hỏi thì Đ tiếp tục nói bị đánh nên K tự điều khiển xe đi nhặt 01 đoạn cây gỗ dài 151 cm để hỗ trợ cho Đ đánh Th. Sau đó, nhóm của Th bỏ đi về, Đ điều khiển xe mô tô đuổi theo nhưng không kịp và quay lại quán “X” chở bạn gái Nguyễn Thị Anh Th ra về. Khi đi được một đoạn khoảng 20 mét thì gặp H, K chạy đến nên Đ quay lại và cùng K, H dừng xe trước quán. Đ ngồi trên xe, K cầm cây đứng quan sát, H cầm 01 cây dao bằng kim loại dài khoảng 50 cm đi vào trong quán hỏi “Thằng nào đánh bạn tao” nhưng không có ai trả lời, H nhìn thấy anh Trương Văn H thì nghĩ anh H là người đã đánh Đ nên H cầm dao trên tay phải chém 01 cái vào vùng đầu của anh H nhưng không trúng, anh H bỏ chạy một đoạn khoảng 02 mét thì bị té ngã xuống nền gạch, Đ biết rõ H đánh nhầm người nhưng không can ngăn để cho H tiếp tục cầm dao rượt đuổi chém 01 cái trúng vào vùng đầu phía trước của anh H gây thương tích, anh H bỏ chạy ra trước quán thì K dùng cây chặn đánh nhưng anh H chạy vượt qua được thì K đuổi theo dùng cây đánh 01 cái vào người của anh H nhưng không trúng. H tiếp tục đuổi theo anh H thì được mọi người can

ngăn. H, Đ và K bỏ đi về; anh H bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 24/8/2019 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189/2019/TgT ngày 26/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Văn H do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giang Đình H (Phê) 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2019 đến ngày 14/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy K (Đoàn) 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26-01-2021, 03 bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt; bị hại anh Trương Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với 03 bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, 03 bị cáo có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào đêm ngày 17-8-2019 tại quán nhậu “X” thuộc khu phố S, phường AT, thị xã TB, xảy ra xô xát giữa 02 nhóm nhậu tại quán là nhóm của Nguyễn Huỳnh Đ và nhóm của Đặng Minh Th, Sau đó nhóm của Th đi về, Đ đuổi theo không kịp nên chủ động gọi rủ Giang Đình H, Trần Duy K đến cùng đánh nhóm của Th. Khi đến nơi, không tìm hiểu nguyên nhân sự việc, H sử dụng hung khí là một con dao tự chế bằng kim loại chém vào vùng trán anh Trương Văn Hiếu là nhân viên phục vụ quán thì anh H bỏ chạy, mặc dù biết không phải anh H có mâu thuẫn với mình, có điều kiện và khả năng can ngăn nhưng Đ để mặc cho H chém anh H; lúc này Trần Duy K ngồi ngoài quan sát, khi thấy anh H chạy ra thì tiếp tục dùng đoạn cây gỗ đuổi theo đánh nhưng không trúng. Kết luận giám định pháp y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Văn H là 18%. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Đối với bị cáo Giang Đình H: Bị cáo đã có tiền sự về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” năm 2019. Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp gây thương tích cho anh H, không tìm hiểu nguyên nhân, nghe lời rủ rê đi đánh nhau thì bị cáo đồng tình ngay, vô cớ dùng hung khí nguy hiểm chém người khác vào vùng trọng yếu, gây tổn hại đến sức khỏe của người khác mặc dù được can ngăn nhưng bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, đây là hành vi thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ: Nguyên nhân của vụ án này xuất phát từ phía bị cáo, mặc dù sự việc mâu thuẫn tại quán nhậu đã kết thúc, nhóm của Th đã đi về nhưng bị cáo vẫn chủ mưu, cố ý đưa Th tin rằng mình bị đánh để rủ rê H và K đến đánh nhau, hơn nữa bị cáo đủ thời gian, điều kiện để can ngăn H nhưng bị cáo đã bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, đồng tình với hành vi côn

đồ của bị cáo H, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tính răn đe, giáo dục, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.4] Đối với bị cáo Trần Duy K: Khi nghe Th tin Đ bị người khác đánh, thì liền đi tìm một khúc gỗ và ngồi ngoài quan sát để hỗ trợ đánh nhau mặc dù không biết rõ nguyên nhân mâu thuẫn sự việc; bị cáo hỗ trợ tinh thần, giúp sức tích cực cho bị cáo H với vai trò đồng phạm, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ, Giang Đình H (Phê), Trần Duy K (Đoàn)

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giang Đình H (Phê) 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2019 đến ngày 14/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy K (Đoàn) 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ, Giang Đình H (Phê), Trần Duy K (Đoàn) mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND TX TB;
- CCTHADS TX TB;
- VKSND TX TB;
- Công an TX TB;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh